

THÔNG BÁO

**Mã số kiểm dịch động vật đối với các xã, phường, đặc khu
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Thông tư: số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 và Thông tư số 20/2017/TT-BNNPTNT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn và số 28/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi thông báo mã số kiểm dịch động vật đối với các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến các đơn vị được biết để phối hợp trong quá trình thực hiện (Phụ lục kèm theo)./.

Nơi nhận:

- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y vùng IV;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Chi cục Thú y/Chăn nuôi và Thú y/ Chăn nuôi và Thủy sản/Chăn nuôi và Thú y, thủy sản các tỉnh, TP;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các Phòng, Trạm trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, NV. Thanh

CHI CỤC TRƯỞNG

Đỗ Văn Chung

Phụ lục:**MÃ SỐ KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT ĐỐI VỚI CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC
KHU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Thông báo số /TB-CNTY ngày /7/2025 của Chi cục Chăn nuôi
và Thú y tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên xã/phường/đặc khu	Mã số
1	Bình Minh	22.001
2	Bình Chương	22.002
3	Bình Sơn	22.003
4	Vạn Tường	22.004
5	Đông Sơn	22.005
6	Trường Giang	22.006
7	Ba Gia	22.007
8	Sơn Tịnh	22.008
9	Thọ Phong	22.009
10	Trương Quang Trọng	22.010
11	Cẩm Thành	22.011
12	Nghĩa Lộ	22.012
13	Tịnh Khê	22.013
14	An Phú	22.014
15	Tư Nghĩa	22.015
16	Vệ Giang	22.016
17	Nghĩa Giang	22.017
18	Trà Giang	22.018
19	Long Phụng	22.019
20	Mỏ Cày	22.020
21	Mộ Đức	22.021
22	Lân Phong	22.022
23	Khánh Cường	22.023
24	Nguyễn Nghiêm	22.024
25	Trà Câu	22.025
26	Đức Phổ	22.026

STT	Tên xã/phường/đặc khu	Mã số
27	Sa Huỳnh	22.027
28	Nghĩa Hành	22.028
29	Đình Cương	22.029
30	Thiện Tín	22.030
31	Phước Giang	22.031
32	Trà Bồng	22.032
33	Đông Trà Bồng	22.033
34	Tây Trà	22.034
35	Thanh Bồng	22.035
36	Cà Đam	22.036
37	Tây Trà Bồng	22.037
38	Sơn Hạ	22.038
39	Sơn Linh	22.039
40	Sơn Hà	22.040
41	Sơn Thủy	22.041
42	Sơn Kỳ	22.042
43	Sơn Tây	22.043
44	Sơn Tây Thượng	22.044
45	Sơn Tây Hạ	22.045
46	Minh Long	22.046
47	Sơn Mai	22.047
48	Ba Vì	22.048
49	Ba Tô	22.049
50	Ba Dinh	22.050
51	Ba Tư	22.051
52	Ba Vinh	22.052

53	Ba Động	22.053		75	Bờ Y	22.075
54	Đặng Thùy Trâm	22.054		76	Sa Loong	22.076
55	Ba Xa	22.055		77	Dục Nông	22.077
56	Đặc khu Lý Sơn	22.056		78	Xốp	22.078
57	Ngọc Bay	22.057		79	Ngọc Linh	22.079
58	Ia Chim	22.058		80	Đăk Plô	22.080
59	Đăk Rơ Wa	22.059		81	Đăk Pék	22.081
60	Kon Tum	22.060		82	Đăk Môn	22.082
61	Đăk Cấm	22.061		83	Đăk Long	22.083
62	Đăk Bla	22.062		84	Sa Thầy	22.084
63	Đăk Pxi	22.063		85	Sa Bình	22.085
64	Đăk Mar	22.064		86	Ya Ly	22.086
65	Đăk Ui	22.065		87	Rờ Koi	22.087
66	Ngọc Réo	22.066		88	Mô Rai	22.088
67	Đăk Hà	22.067		89	xã Ia Tơi	22.089
68	Ngọc Tụ	22.068		90	Ia Đal	22.090
69	Đăk Tô	22.069		91	Đăk Kôi	22.091
70	Kon Đào	22.070		92	Kon Braih	22.092
71	Đăk Sao	22.071		93	Đăk Rve	22.093
72	Đăk Tờ Kan	22.072		94	Măng Đen	22.094
73	Tu Mơ Rông	22.073		95	Măng Bút	22.095
74	Măng Ri	22.074		96	Kon Plông	22.096